

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17/6/2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Bửu Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Anh Việt

2. Bà Trần Thị Phiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Nguyễn Thùy Dung, thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trần Cao Lâm, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022, về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 33A/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trương Quốc P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 503, tổ 14, khóm PM, TT. CTH, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 503, tổ 14, khóm PM, TT. CTH, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị K bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 07/2021/QĐST-DS ngày 26/10/2021 của TAND huyện Châu Thành).

(Anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/11/2021 và biên bản lấy lời khai ngày 14/4/2022, nguyên đơn anh Trương Quốc P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Quốc P và chị Nguyễn Thị Diễm K qua tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới. Ngày 25/10/2012, anh chị được Ủy ban nhân dân thị trấn CTH, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Sau khi kết hôn, anh và chị K sống cùng nhà với mẹ ruột anh, anh P làm tài xế chạy xe đường dài nên ít khi ở nhà, chị K chỉ ở nhà nội trợ, anh P là trụ cột kinh tế của gia đình. Sau khi chung sống, do tính tình cả hai không hợp nên thường phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị K không cân đối được chi tiêu, quá xem trọng gia đình bên nhà vợ, trong khi anh P vẫn lo lắng chu toàn cho phía nhà vợ. Quá trình chung sống có quá nhiều vấn đề phát sinh, nhất là mâu thuẫn về kinh tế, cùng với việc chị K không tôn trọng mẹ chồng nên tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt, không thể nào hàn gắn được. Tuy nhiên, anh P vẫn cố gắng giữ gìn gia đình vì con. Đến tháng 9/2016, chị K xin đưa con về thăm gia đình nhà vợ nhưng sau đó không biết lý do vì sao chị K bỏ đi không nói với anh lý do và không còn liên lạc được nữa, cũng từ đó anh chị bắt đầu ly thân cho đến nay. Anh P đã về nhà vợ ở Tp. RG, tỉnh Kiên Giang để tìm nhưng người thân của chị K đều không biết tin tức của chị.

Sau đó, anh P đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng các biện pháp tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng đều không có kết quả. Ngày 26/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành có quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị Diễm K mất tích. Nay anh P nhận thấy cuộc hôn nhân với chị K đã không còn tồn tại, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Diễm K.

- Về con chung: Có 01 con tên Trương Ngọc Gia Ng, sinh ngày 12/8/2013, hiện đang sống với chị K vì khi đi Kiều dẫn theo cháu Ng. Do hiện anh không có tin tức gì của cháu Ng nên tạm thời không có yêu cầu về con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trương Quốc P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Trương Quốc P đối với chị

Nguyễn Thị Diễm K. Về con: Đương sự tạm thời không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về sự vắng mặt của các đương sự trong vụ án: Nguyên đơn anh Trương Quốc P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị Diễm K đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của anh P về việc yêu cầu ly hôn chị K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Trương Quốc P và chị Nguyễn Thị Diễm K là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Tuyên bố đi biệt tích nhiều năm, Quyết định số: 07/2021/QĐST-DS ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tuyên bố chị Nguyễn Thị Diễm K mất tích đã có hiệu lực pháp luật. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh P đối với chị K theo khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[2.2] Về con chung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và chứng cứ Tòa án thu thập được, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi mâu thuẫn xảy ra, chị K bỏ đi khỏi địa phương không rõ tin tức cho đến nay, cháu Trương Ngọc Gia Nghi cũng được chị K dẫn đi; anh P hiện không có bất kỳ tin tức nào của cháu Nghi nên tạm thời không có yêu cầu về con chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Do anh P xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật, phù hợp các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh P phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trương Quốc P.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trương Quốc P. Anh Trương Quốc P được ly hôn với chị Nguyễn Thị Diễm K.

2. *Về con chung:* Do anh P hiện không có bất kỳ tin tức nào của cháu Trương Ngọc Gia Ng, sinh ngày 12/8/2013 nên tạm thời không có yêu cầu về con chung. Trường hợp có tin tức của cháu Ng, nếu anh P có yêu cầu đối với con chung thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí:* Anh Trương Quốc P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009022 ngày 01/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh Trương Quốc P đã nộp xong.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Huyện (1);
- THADS Huyện (1);
- Lưu: VT, HSVA (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bửu Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

